|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH BẮC GIANG  **SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**  Số: /BC-SVHTTDL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động của Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ phát triển**

**du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030**

**I. THỰC TRẠNG PHÁT TRIẾN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Tỉnh Bắc Giang có đầy đủ các điều kiện, tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch nói chung và du lịch cộng đồng nói riêng. Có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện, kết nối với các trung tâm du lịch lớn của khu vực và cả nước; điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên đa dạng, khí hậu ôn hòa, nhiều danh lam, thắng cảnh nổi tiếng, hệ sinh thái tự nhiên đa dạng; có vùng cây ăn quả rộng lớn nhất miền bắc, với nhiều loại cây ăn quả nổi tiếng như: Vải, nhãn, bưởi, cam, thanh long… Đa dạng phong phú về các di sản văn hóa, phong tục tập quán, con người thân thiện, mến khách; nhiều loại hình di tích lịch sử, văn hóa, địa danh gắn với lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, dân ca Quan họ, Ca trù, hát Then được ghi nhận… với những tiềm năng thế mạnh đó, trong những năm gần đây, tỉnh đã tập trung huy động nhiều nguồn lực phát triển du lịch, nhất là phát triển du lịch cộng đồng gắn với du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, trải nghiệm các giá trị văn hóa, sản phẩm nông nghiệp nông thôn. Chỉ tiêu du lịch tăng trưởng và phát triển cả về sản phẩm du lịch, số lượng khách, doanh thu du lịch. Số lượng khách du lịch năm sau cao hơn năm trước, mức tăng trung bình giai đoạn 2014 - 2021 là 20%/năm. Du lịch cộng đồng đã bước đầu hình thành sản phẩm và phát triển với 250 hộ hoạt động tại 33 điểm trên địa bàn tỉnh.

a) Những khó khăn, hạn chế trong phát triển du lịch

- Nguồn kinh phí hỗ trợ từ nhà nước còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu; nguồn lực đầu tư cho phát triển du lịch cộng đồng chủ yếu từ các hộ gia đình nên còn hạn chế; ở một số địa phương có nhiều tiềm năng phát triển du lịch nhưng cộng đồng dân cư còn nhiều khó khăn, chưa được hỗ trợ kịp thời, vì vậy chưa phát huy tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Chất lượng sản phẩm du lịch chưa cao, các doanh nghiệp du lịch của tỉnh quy mô nhỏ, sức cạnh tranh và năng lực đầu tư hạn chế; chưa có nhiều sản phẩm dịch vụ làm gia tăng giá trị du lịch nên nguồn thu từ du lịch còn thấp.

- Hạ tầng du lịch, chất lượng cơ sở vật chất kỹ thuật, các dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí, các bãi đỗ xe… tại các điểm du lịch cộng đồng còn thiếu, chất lượng chưa cao. Công tác quy hoạch còn hạn chế, hệ thống kết cấu hạ tầng du lịch còn nhiều bất cập. Các dự án đầu tư về du lịch chậm triển khai, các nhà đầu tư chiến lược lớn mới dừng ở nghiên cứu, lập quy hoạch.

Để khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh các địa phương, tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động du lịch cộng đồng trong thời gian tới cần thiết phải có những chính sách hỗ trợ kịp thời nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển du lịch của tỉnh đã đề ra, phù hợp với các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, phù hợp với các chương trình, kế hoạch và tình hình thực tế phát triển du lịch hiện nay của tỉnh.

b) Nguyên nhân

- Công tác quy hoạch chưa được quan tâm đúng mức, nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch cộng đồng còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển. Kinh phí từ nhân sách Nhà nước đầu tư còn rất hạn chế, chưa tạo được hiệu ứng khuyến khích các nguồn lực xã hội khác.

- Hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng như đường giao thông, công nghệ thông tin, cơ sở lưu trú, nơi vui chơi, giải trí… ở điểm du lịch cộng đồng còn hạn chế và thiếu đồng bộ. Công tác tuyên truyền quảng bá du lịch cộng đồng còn hạn chế.

- Sự phối hợp giữa các đơn vị, các ngành, các cấp trong việc khai thác tài nguyên du lịch còn yếu do vậy hiệu quả kinh doanh còn thấp.

- Các điểm du lịch cộng đồng chủ yếu là ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Cộng đồng dân cư có đời sống còn nhiều khó khăn, thu nhập thấp, trình độ dân trí và nhận thức chưa cao.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Xác định những nội dung cần hỗ trợ, đưa ra định mức cụ thể để hỗ trợ các hoạt động đầu tư phát triển du lịch phù hợp, đồng bộ phát huy hiệu quả tiềm năng lợi thế trong phát triển du lịch, đồng thời khắc phục được các bất cập, tồn tại như đã nêu ở trên, góp phần nâng cao hiệu quả của các hoạt động du lịch, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Huy động tối đa nguồn lực xã hội, đặc biệt là các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh trực tiếp tham gia phát triển du lịch và hưởng lợi từ du lịch.

Phấn đấu trong cả giai đoạn từ 2023 - 2030 các điểm du lịch và du lịch cộng đồng có cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, đủ tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; 100% nguồn nhân lực quản lý, phục vụ trực tiếp được đào tạo cơ bản về kỹ năng, nghiệp vụ cơ bản, đáp ứng được yêu cầu phục vụ; các điểm du lịch có đa dạng sản phẩm dịch vụ đặc trưng đáp ứng được yêu cầu của khách, được tuyên truyền quảng bá rộng rãi trong và ngoài nước.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**1. Chính sách 1: Hỗ trợ quy hoạch chi tiết 1/500, lập dự án điểm du lịch cộng đồng**

*1.1. Xác định vấn đề bất cập*

Cơ bản các điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh hiện nay chưa có quy hoạch, vì vậy quỹ đất cho lĩnh vực du lịch còn thiếu, đặc biệt nhiều điểm du lịch có tiềm năng nhưng chưa có đất để thực hiện dự án cho du lịch, từ đó đã ảnh hưởng đến công tác quy hoạch chi tiết và lập dự án thu hút đầu tư trong lĩnh vực du lịch.

*1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề*

Nhà nước quy hoạch để quản lý các điểm du lịch sinh thái cộng đồng, quy hoạch những địa điểm xác định có tiềm năng, nằm trong đề án, chương trình phát triển du lịch cần phải có quy hoạch cụ thể.

*1.3. Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề*

Thực hiện công tác quy hoạch, lập dự án đối với những khu du lịch, điểm du lịch có tiềm năng, lợi thế, có cảnh quan đẹp theo đề án đã được phê duyệt.

Xác định bước đi, lộ trình để cụ thể các mục tiêu của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với phương án phát triển du lịch theo từng giai đoạn.

*1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan*

- Tác động về kinh tế: Thực hiện được chính sách trên sẽ khuyến khích các doanh nghiệp, nhà đầu tư, các HTX, người dân mạnh dạn đầu tư kinh phí lập dự án xây mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các điểm du lịch, tạo điều kiện tốt nhất phát triển du lịch. Gia tăng các giá trị du lịch giúp tăng thu cho ngân sách, tăng thu cho người dân và doanh nghiệp. Các điểm du lịch có đầy đủ hệ thống hạ tầng cơ bản, đồng bộ để phục vụ phát triển du lịch. Các điểm du lịch có đầy đủ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật theo tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Tác động về mặt xã hội: Giúp giải quyết việc làm, giúp cho đời sống vật chất tinh thần người dân được nâng cao, quan hệ xã hội của cộng đồng được mở rộng, tiếp thu các giá trị xã hội mà du lịch mang lại.

- Tác động thủ tục hành chính: Chính sách này có phát sinh thủ tục hành chính mới.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách này đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, không dẫn đến tác động đối với hệ thống pháp luật.

*1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn*

- Thực hiện công tác quy hoạch đối với những khu, điểm du lịch có tiềm năng, lợi thế theo đề án đã được phê duyệt.

- Thẩm quyền ban hành chính sách là HĐND tỉnh.

**2. Chính sách 2: Hỗ trợ nhà đón khách, trưng bày sản phẩm du lịch, sản phẩm nông nghiệp, nông thôn**

*2.1. Xác định vấn đề bất cập*

Tại điểm du lịch cộng đồng nhà đón khách chưa đảm bảo, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng hiện nay còn thiếu; các tổ chức, cá nhân có điều kiện để kinh doanh dịch vụ du lịch nhưng thiếu nguồn vốn để xây dựng, cải tạo cảnh quan.

*2.2. Mục tiêu*

Hỗ trợ các điểm du lịch có đẩy đủ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ du lịch, có nhà đón khách, trưng bầy sản phẩm du lịch nông nghiệp nông thôn (sản phẩm ocop); thu hút nguồn kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch.

Xây dựng các hạng mục công trình tạo cảnh quan môi trường; đảm bảo tiêu chuẩn của cơ sở kinh doanh du lịch theo quy định.

*2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề*

Căn cứ các tiêu chuẩn, định mức cụ thể để hỗ trợ một phần kinh phí từ ngân sách cho các tổ chức, hộ gia đình kinh doanh dịch du lịch.

*2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan*

- Tác động về kinh tế: Thực hiện được chính sách trên sẽ khuyến kích các doanh nghiệp, hộ kinh doanh mạnh dạn đầu tư kinh phí xây mới, mở rộng quy mô kinh doanh du lịch. Gia tăng các giá trị du lịch giúp tăng thu cho ngân sách, tăng thu cho người dân và doanh nghiệp. Các điểm du lịch có đầy đủ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật theo tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Tác động về mặt xã hội: Giúp cho đời sống vật chất tinh thần người dân được nâng cao, quan hệ xã hội của cộng đồng được mở rộng, tiếp thu các giá trị xã hội mà du lịch mang lại.

- Tác động thủ tục hành chính: Chính sách này có phát sinh thủ tục hành chính mới.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách này đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, không dẫn đến tác động đối với hệ thống pháp luật.

*2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn*

Thẩm quyền ban hành chính sách là HĐND tỉnh.

**3. Chính sách 3 : Hỗ trợ nhà lắp ghép cho khách du lịch thuê**

*3.1. Xác định vấn đề bất cập*

Hệ thống nhà lưu trú tại các điểm du lịch cộng đồng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng hiện nay thiếu và cơ bản chưa có, chất lượng chưa đảm bảo. Các hộ dân có điều kiện để kinh doanh dịch vụ lưu trú nhưng thiếu nguồn vốn để xây dựng phòng cho khách thuê, mua sắm các trang thiết bị thiết yếu phục vụ du lịch, cải tạo cảnh quan.

*3.2. Mục tiêu*

Hỗ trợ các điểm du lịch có đẩy đủ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ du lịch; thu hút nguồn kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch.

Xây dựng các hạng mục công trình cải tạo cảnh quan môi trường; đầu tư nhà lắp ghép cho khách du lịch thuê, mua sắm các trang thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn tối thiểu của cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch theo quy định.

*3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề*

- Căn cứ các tiêu chuẩn, định mức cụ thể để hỗ trợ một phần kinh phí từ ngân sách cho các tổ chức, hộ gia đình kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch.

- Hỗ trợ nhà lắp ghép cho khách du lịch thuê.

*3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan*

- Tác động về kinh tế: Thực hiện được chính sách trên sẽ khuyến kích các doanh nghiệp, hộ kinh doanh mạnh dạn đầu tư kinh phí làm mới, mua sắm trang thiết bị, mở rộng quy mô kinh doanh du lịch, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ, xây dựng hình thành điểm du lịch sinh thái cộng đồng. Gia tăng các giá trị du lịch giúp tăng thu cho ngân sách, tăng thu cho người dân và doanh nghiệp. Các điểm du lịch có đầy đủ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật theo tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Tác động về mặt xã hội: Giúp cho đời sống vật chất tinh thần người dân được nâng cao, quan hệ xã hội của cộng đồng được mở rộng, tiếp thu các giá trị xã hội mà du lịch mang lại.

- Tác động về mặt giới: Chính sách này không phân biệt về quyền, nghĩa vụ và lợi ích giữa các giới tính.

- Tác động thủ tục hành chính: Chính sách này có phát sinh thủ tục hành chính mới.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách này đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, không dẫn đến tác động đối với hệ thống pháp luật.

*3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn*

Thẩm quyền ban hành chính sách là HĐND tỉnh.

**4. Chính sách 4: Hỗ trợ làm đường giao thông nội bộ trong khu vực điểm du lịch cộng đồng**

*4.1. Xác định vấn đề bất cập*

Hệ thống giao thông nội bộ tại các điểm du lịch cộng đồng đa số chưa được kiên cố hóa, chưa tạo được cảnh quan đẹp, gây khó khăn để phát triển cảnh quan tại các du lịch cộng đồng.

*4.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề*

Hỗ trợ các điểm du lịch cộng đồng, những địa phương xác định có tiềm năng, nằm trong đề án phát triển du lịch cộng đồng xây dựng hệ thống đường giao thông nội bộ kiên cố, sạch sẽ, tạo cảnh quan từ con đường, đảm bảo nhu cầu phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

*4.3. Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề*

Hỗ trợ làm đường giao thông nội bộ ttrong khu vực điểm du lịch cộng đồng, hỗ trợ những địa phương có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng nằm trong Đề án phát triển du lịch cộng đồng của tỉnh.

*4.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan*

- Tác động về kinh tế: Thực hiện được chính sách trên sẽ khuyến khích các doanh nghiệp, hộ kinh doanh mạnh dạn đầu tư kinh phí xây mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng tạo điều kiện tốt nhất phát triển du lịch cộng đồng. Gia tăng các giá trị du lịch giúp tăng thu cho ngân sách, tăng thu cho người dân và doanh nghiệp. Các điểm du lịch có đầy đủ hệ thống hạ tầng cơ bản, đồng bộ để phục vụ phát triển du lịch. Các điểm du lịch có đầy đủ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật theo tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Tác động về mặt xã hội: Giúp cho đời sống vật chất tinh thần người dân được nâng cao, quan hệ xã hội của cộng đồng được mở rộng, tiếp thu các giá trị xã hội mà du lịch mang lại.

- Tác động thủ tục hành chính: Chính sách này có phát sinh thủ tục hành chính mới.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách này đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, không dẫn đến tác động đối với hệ thống pháp luật.

*4.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn*

- Thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng tại các điểm du lịch cộng đồng và điểm du lịch có tiềm năng, lợi thế theo đề án đã được phê duyệt.

- Thẩm quyền ban hành chính sách là HĐND tỉnh.

**5. Chính sách 5: Hỗ trợ bãi đỗ xe tại khu vực điểm du lịch cộng đồng**

*5.1. Xác định vấn đề bất cập*

Hệ thống bãi đỗ xe tại các điểm du lịch cộng đồng cơ bản chưa có điểm du lịch cộng đồng nào có bãi đỗ xe, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng hiện nay thiếu nghiêm trọng, chất lượng phục vụ du khách chưa đảm bảo. Các hộ dân có điều kiện để kinh doanh dịch vụ du lịch nhưng thiếu nguồn vốn để xây dựng.

*5.2. Mục tiêu*

Hỗ trợ các điểm du lịch có đẩy đủ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ du lịch; thu hút nguồn kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch.

Xây dựng các hạng mục công trình bãi đỗ xe, cải tạo cảnh quan môi trường; đầu tư xây dựng đảm bảo tiêu chuẩn của cơ sở kinh doanh du lịch theo quy định.

*5.3. Giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề*

Căn cứ các tiêu chuẩn, định mức cụ thể để hỗ trợ một phần kinh phí từ ngân sách cho các tổ chức, hộ gia đình kinh doanh dịch vụ du lịch.

Hỗ trợ bãi đỗ xe tại khu vực điểm du lịch cộng đồng phục vụ khách du lịch.

*5.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan*

- Tác động về kinh tế: Thực hiện được chính sách trên sẽ khuyến khích các doanh nghiệp, hộ kinh doanh mạnh dạn đầu tư kinh phí xây mới, mua sắm trang thiết bị, mở rộng quy mô kinh doanh du lịch, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ, xây dựng hình thành điểm du lịch sinh thái cộng đồng. Gia tăng các giá trị du lịch giúp tăng thu cho ngân sách, tăng thu cho người dân và doanh nghiệp. Các điểm du lịch có đầy đủ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật theo tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Tác động về mặt xã hội: Giúp cho đời sống vật chất tinh thần người dân được nâng cao, quan hệ xã hội của cộng đồng được mở rộng, tiếp thu các giá trị xã hội mà du lịch mang lại.

- Tác động về mặt giới: Chính sách này không phân biệt về quyền, nghĩa vụ và lợi ích giữa các giới tính.

- Tác động thủ tục hành chính: Chính sách này có phát sinh thủ tục hành chính mới.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách này đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, không dẫn đến tác động đối với hệ thống pháp luật.

*5.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn*

Thẩm quyền ban hành chính sách là HĐND tỉnh.

**6. Chính sách 6: Hỗ trợ tàu, xe điện vận chuyển khách du lịch**

*6.1. Xác định vấn đề bất cập*

Hệ thống tàu, xe điện, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng hiện nay thiếu, chất lượng chưa đảm bảo. Các hộ dân có điều kiện để kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách du lịch nhưng thiếu nguồn vốn để mua mới.

*6.2. Mục tiêu*

Hỗ trợ tàu, xe điện vận chuyển khách du lịch để thu hút nguồn kinh phí đầu tư mua sắm cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch cộng đồng. Hỗ trợ tàu tại các điểm du lịch cộng đồng gần hồ nước và được phép hoạt động du lịch trên hồ nước, trang bị tàu, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ du lịch.

Đầu tư tàu, xe điện cho khách du lịch thuê đảm bảo điều kiện cho cơ sở kinh doanh du lịch mở rộng loại hình kinh doanh, tăng cường quảng bá sản phẩm du lịch, thu hút khách du lịch về địa phương.

*6.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề*

Căn cứ các tiêu chuẩn, định mức cụ thể để hỗ trợ một phần kinh phí từ ngân sách cho các tổ chức, hộ gia đình kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách du lịch.

Hỗ trợ tàu, xe điện vận chuyển khách du lịch để cho khách du lịch thuê.

*6.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan*

- Tác động về kinh tế: Thực hiện được chính sách trên sẽ khuyến khích các doanh nghiệp, hộ kinh doanh mạnh dạn đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị, mở rộng quy mô kinh doanh du lịch, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ, xây dựng hình thành điểm du lịch sinh thái cộng đồng. Gia tăng các giá trị du lịch giúp tăng thu cho ngân sách, tăng thu cho người dân và doanh nghiệp. Các điểm du lịch có đầy đủ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật theo tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Tác động về mặt xã hội: Giúp cho đời sống vật chất tinh thần người dân được nâng cao, quan hệ xã hội của cộng đồng được mở rộng, tiếp thu các giá trị xã hội mà du lịch mang lại.

- Tác động về mặt giới: Chính sách này không phân biệt về quyền, nghĩa vụ và lợi ích giữa các giới.

- Tác động thủ tục hành chính: Chính sách này có phát sinh thủ tục hành chính mới.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách này đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, không dẫn đến tác động đối với hệ thống pháp luật.

*6.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn*

Thẩm quyền ban hành chính sách là HĐND tỉnh.

**III. Ý KIẾN THAM VẤN**

Trên cơ sở những đánh giá trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức lấy ý kiến đối với nội dung, giải pháp hỗ trợ, những tác động các chính sách mà dự thảo Nghị quyết đưa ra, thời gian áp dụng Nghị quyết giai đoạn 2023 - 2030.

**IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

1. HĐND tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện chính sách.

2. UBND tỉnh quản lý, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chính sách.

3. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện chính sách; đồng thời kiểm tra việc thực hiện chính sách báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030, báo cáo UBND tỉnh*./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND tỉnh (b/c);  - GĐ Sở, PGĐ Đỗ Tuấn Khoa;  - VP UBND tỉnh;  - Phòng: QLDL,VP Sở;  - Lưu: VT, QLDL. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Đỗ Tuấn Khoa** |